

Số: **1756**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **02** tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn

Dự án: Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại - tỉnh Bình Định

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009;

Căn cứ Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013 của liên tịch Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn cơ chế quản lý nguồn vốn Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu (SP-RCC);

Căn cứ Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình và Kế hoạch đấu thầu tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công dự án Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại- tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 1863/TTr-SNN ngày 17/6/2013, đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 65/TTr-SKHĐT ngày 19/6/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu vốn dự án đầu tư xây dựng công trình với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp hệ thống đê và trồng rừng ngập mặn để ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đầm Thị Nại - tỉnh Bình Định .

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án thủy lợi Bình Định.

3. Nội dung điều chỉnh: Phân bổ cơ cấu vốn theo Thông tư số 03/2013/TTLT-BTNMT-BTC-BKHĐT ngày 05/3/2013 của liên tịch Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn cơ chế quản lý nguồn vốn Chương trình Hỗ trợ ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 304.000 triệu đồng (Ba trăm lẻ bốn tỷ đồng).

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Phân theo nguồn vốn	
			Vốn Trung ương	Vốn đối ứng
1	Chi phí xây dựng	210.580,45	202.964,13	7.616,31
2	Trồng rừng ngập mặn	21.407,39	21.407,39	
3	Chi phí quản lý dự án	2.620,86	2.620,86	
4	Chi phí tư vấn	11.007,61	11.007,61	2.205,78
5	Chi phí bồi thường GPMB	24.049,16		24.049,16
	<i>Trong đó</i>			
	- Đề thành phố Quy Nhơn	8.557,80		8.557,80
	- Đề huyện Tuy Phước	15.863,35		15.863,35
6	Chi phí khác	6.475,21		6.475,21
7	Chi phí dự phòng	27.487,31		27.487,31
	Tổng cộng	304.000	238.000	66.000

5. Vốn đối ứng phân bổ cho từng năm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Tổng số	Phân theo năm		
			2013	2014	2015
1	Vốn ngân sách tỉnh	41.578,84	6.851,65	7.239,87	27.487,32
2	Vốn ngân sách Quy Nhơn	8.557,81	6.510,00	2.047,81	-
3	Vốn NS huyện Tuy Phước	15.863,35	4.880,00	9.000,00	1.983,35
	Tổng cộng	66.000	18.241,65	18.287,68	29.470,67

6. Các nội dung khác: Vẫn giữ nguyên theo Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Giao chủ đầu tư tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của nhà nước về đầu tư xây dựng; thường xuyên báo cáo tình

hình thực hiện đầu tư xây dựng công trình nêu trên cho các cơ quan theo dõi tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh một phần nội dung Quyết định số 787/QĐ-UBND ngày 01/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BQL DA Thuỷ lợi BD;
- Lưu: VT, K10 (14b).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Thu Hà